

A. TRẮC NGHIỆM

Phần 1: Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	D	C	D	B

Phần 2: Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai (1,0 điểm)

- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý được 0,1 điểm.
- Học sinh lựa chọn chính xác 02 ý được 0,25 điểm.
- Học sinh lựa chọn chính xác 03 ý được 0,5 điểm.
- Học sinh lựa chọn chính xác 04 ý được 1 điểm.

Câu 5	a	b	c	d
Đáp án	Đ	Đ	S	S

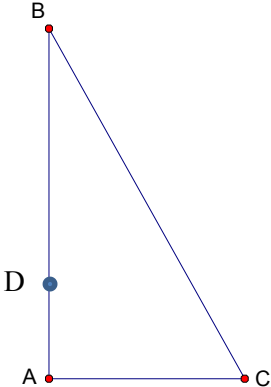
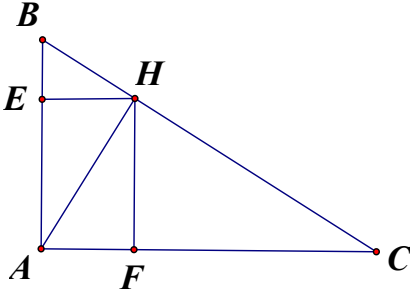
Phần 3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)

Câu 6: (2; 1)

Câu 7: $x < 2$

II. Phần tự luận: (7 điểm)

Câu	Ý	Đáp án	Điểm
8 (1,5 điểm)	b (0,5 điểm)	$\left(\frac{1}{3}x + 4\right)(9 - x) = 0$	0.25
		$\frac{1}{3}x + 4 = 0$ hoặc $9 - x = 0$	0.25
		$x = -12$ hoặc $x = 9$ Vậy phương trình có 2 nghiệm là $x = -12$ và $x = 9$	
	a (0,5 điểm)	$\frac{x+2}{x} - \frac{x-1}{x-2} = \frac{8}{x^2 - 2x}$ (ĐK: $x \neq 0; x \neq 2$)	0.25
		$(x+2)(x-2) - x(x-1) = 8$	0.25
		$x^2 - 4 - x^2 + x = 8$ $x = 12$ (t/m) Vậy phương trình có nghiệm là $x = 12$ (Thiếu điều kiện hoặc đối chiếu điều kiện trừ 0,1 điểm; thiếu cả hai trừ 0,25 điểm)	
9 (1 điểm)	c (0,5 điểm)	$\begin{cases} x - 2y = 1 & (1) \\ x + 4y = 7 & (2) \end{cases}$	
		Trừ từng vế hai phương trình ta được: $-6y = -6$ $y = 1$	0,25
		Thay $x = 1$ vào phương trình (1) ta được $x = 3$ Vậy hệ phương trình có 1 nghiệm (1;3)	0,25
9 (1 điểm)		Gọi số giấy vụn lớp 9A, 9B thu hoạch được theo kế hoạch lần lượt là x và y (kg) (ĐK: $0 < x, y < 100$) Vì tổng khối lượng giấy vụn 2 lớp được giao là 100kg nên ta có phương trình: $x + y = 100$ (1)	0,25

		Thực tế, lớp 9A thu được: $x + 30\%x = 1,3x$ (kg) Thực tế, lớp 9B thu được: $y + 20\%y = 1,2y$ (kg) Vì thực tế cả hai lớp thu được $100 + 25 = 125$ (kg) nên ta có phương trình: $1,3x + 1,2y = 125$ (2) Từ (1) và (2) ta có hệ phương trình $\begin{cases} x + y = 100 & (1) \\ 1,3x + 1,2y = 125 & (2) \end{cases}$ Giải hệ phương trình ta được $\begin{cases} x = 50 & (t / m) \\ y = 50 & (t / m) \end{cases}$ Vậy theo kế hoạch mỗi lớp phải thu gom 50kg giấy vụn	0,25 0,25 0,25
10 (1 điểm)	a	$m \leq 4$	0.25
	b	$y > 0$	0.25
	c	$x < 0$	0.25
	d	$v \leq 50$	0.25
11 (1 điểm)		- Vẽ lại hình,  - Gọi AD là chiều cao của trụ bê tông BD là chiều cao của bức tường BC là chiều dài của thang $\angle C = 65^\circ$ là góc tạo bởi thang với mặt đất Giải Xét tam giác ABC vuông tại A có: $AB = BC \cdot \sin C = 4,5 \cdot \sin 65^\circ \approx 4,1(m)$ Ta có $AE = AB - EB \approx 4,1 - 1 = 3,1(m)$ Vậy chiều cao của bức tường khoảng 3,1m	0,25 0.25 0.25 0.25
12 (2 điểm)	a	- Vẽ hình đúng cho cả phần b  - Giải tam giác vuông ABC: $BC = 8\text{cm}$	0,25 0,5

		$\widehat{B} = 60^\circ; \widehat{C} = 30^\circ$	
	b (0,5 đ)	Xét $\triangle BHE$ và $\triangle HAE$ có: $\widehat{BEH} = \widehat{AEH} (= 90^\circ)$ $\widehat{BHE} = \widehat{EAH}$ (cùng <i>phô</i> $\widehat{AHE}$) $\Rightarrow \triangle BHE \sim \triangle HAE$ (g.g) $\Rightarrow \frac{BE}{HE} = \frac{HE}{AE}$ Nên $HE^2 = AE \cdot BE$ (dpcm)	0,25 0,25
	c (0,5 đ)	Chúng minh tứ giác AEHF là hình chữ nhật Suy ra $AE = HF, HE = AF$ Chúng minh được $HF^2 = AF \cdot CF$ Ta có $\frac{HF^3}{HE^3} = \frac{HF \cdot HF^2}{HE \cdot HE^2} = \frac{HF \cdot AF \cdot FC}{HE \cdot AE \cdot EB}$ Mà $HF = AE; AF = HE$ Nên $\frac{HF^3}{HE^3} = \frac{FC}{EB}$ $\Rightarrow HF^3 \cdot EB = HE^3 \cdot EB$ (dpcm)	0,25 0,25
13 (0,5 điểm)		Theo đề bài: gọi $X (X > 0)$ (tấn) là số tấn dừa hấu hái được trên 28 hecta. Khi nông dân hái dừa trên 1 hecta: $13,8 \leq 3x + 1,2 \leq 14,7 \Rightarrow 4,2 \leq x \leq 4,5$ Khi nông dân hái dừa hết 28 hecta: $k = 28$ hecta $\Rightarrow 4,2k \leq X \leq 4,5k \Rightarrow 4,2 \cdot 28 \leq X \leq 4,5 \cdot 28 \Rightarrow 117,6 \leq X \leq 126$ Vậy sau khi hái hết 28 hecta có GTNN là 117,6 tấn dừa hấu và GTLN là 126 tấn dừa hấu.	

Chú ý: - Giáo viên có thể chia nhỏ biểu điểm;

- Học sinh làm cách khác, đúng vẫn chấm điểm tối đa.